

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/DS-ST

Ngày 06-8-2018

*V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Dá.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Mỹ Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Nguyệt Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2018; Về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-DS ngày 03/7/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thu H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Ấp 1, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn U, văn phòng luật sư Việt U thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt – vào sổ đăng ký số 11 ngày 06/8/2018).

- Bị đơn: 1/ Bà Quách Ái L, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp B, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2/ Bà Bùi Thị Hồng C, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp A, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn: Bà Huỳnh Thị Diệu O, sinh

năm 1983; Địa chỉ: Số A đường số 7, khu đô thị A, Phường D, ST, tỉnh Sóc Trăng (có mặt - văn bản ủy quyền ngày 01/2/2018).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Thái M (Thái Thị M) sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp A, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Ông Tô Minh Ho (vắng mặt); Địa chỉ: Ấp A, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1983 (có mặt); Địa chỉ: Ấp XM, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng

4. Bà Phan Thị Kim G (con bà H), sinh năm 1988 (có mặt); Địa chỉ: Ấp A, P L, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 04/01/2018, quá trình giải quyết, tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn và nguyên đơn bà Lê Thu H trình bày: Ngày 21/9/2017, bà H bị giật dây chuyền thì đến sáng ngày 26/9/2017 nghe được bà M nói là “*bà Quách Ái L nói bà H bị giật dây chuyền bà L mừng*”. Sau khi nghe vậy bà H đến nhà của bà C mẹ ruột bà L, để nói chuyện và yêu cầu la rầy bà L thì đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, bà C và bà L đến nhà bà H rồi xảy ra cự cãi. Trong lúc cự cãi, bà L có đánh vào đầu và ngực bà H, khi con bà H can ngăn thì bị bà C và bà L đánh ngã. Đến khi ông M là hàng xóm thấy và can ngăn, bà C và bà L ra về. Khoảng 17 giờ cùng ngày, bà H được gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa Thanh Vũ Medic để kiểm tra, bác sĩ kết luận bà H bị gãy xương sườn số III, IV, V, VI. Sau đó, bà H có làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của bà C và bà L nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 02/CQĐT, ngày 28/12/2017. Bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Bùi Thị Hồng C và bà Quách Ái L bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền là 82.916.159 đồng, gồm tiền điều trị là 4.890.699 đồng, tiền xe 3.600.000 đồng, tiền công lao động 2.400.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 66.500.000 đồng và tiền tái khám thêm 6 lần là 5.525.460 đồng.

Tại phiên tòa bà H rút lại phần yêu cầu đối với bà C. Đối với phần yêu cầu bà H bồi thường thì về tiền khám điều trị đề nghị căn cứ vào các toa vé để xem xét, tiền tổn thất tinh thần yêu cầu bồi thường theo quy định pháp luật và tiền tái khám rút lại một phần còn yêu cầu một lần là 920.910 đồng.

- *Quá trình giải quyết và tại phiên, các bị đơn bà Quách Ái L và bà Bùi Thị Hồng C vắng mặt, có người đại diện theo ủy quyền là bà Huỳnh Thị Diệu O trình bày:* Theo đơn khởi kiện của bà Lê Thu H cho rằng vào ngày 26 tháng 9 năm

2017, bà Quách Ái L và bà Bùi Thị Hồng C có hành vi đánh bà H gây thương tích hậu quả là gãy xương sườn số III, IV, V, VI bên phải nên yêu cầu bà L và bà C bồi thường tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh cũng như bồi thường thiệt hại tinh thần tổng cộng là 82.916.159 đồng. Về việc bà H rút yêu cầu đối với bà C, bị đơn không có ý kiến và đề nghị xem xét theo quy định pháp luật. Đối với bị đơn bà Quách Ái L không đồng ý bồi thường vì bà L không có gây thương tích dẫn đến bà H bị gãy xương sườn số III, IV, V, VI bên phải như kết quả giám định, cụ thể: Ngày 26/9/2017, bà L và bà C có đến nhà gặp bà H làm rõ việc bà L không cười khi bà H bị giật dây chuyền nhưng khi đến bà H có lời lẽ xúc phạm bà L và đưa tay sờ vào mặt bà L nên bà L có dùng tay đẩy (gạt) tay bà H ra thì hai bên nắm tóc và giằng co qua lại. Riêng bà C thì sức khỏe rất kém tính đến ngày 26 tháng 9 năm 2017 thì bà C mới mở cột sống được khoảng 10 tháng và đi lại còn hạn chế. Vết thương bà H không do bà C, bà L trong lúc giằng co gây ra mà có thể bị thương khi bà H bị giật tài sản vào ngày 21/9/2017.

Dại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về xác định thẩm quyền, thu thập chứng cứ, thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử. Về phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký tuân thủ trình tự tố tụng tại phiên tòa, đảm bảo đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ tại tòa.

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận xác định ngày 21/9/2017 bà H bị giật dây chuyền, đến ngày 26/9/2017 thì nghe được bà Thái Thị M kể việc bà L vui mừng khi biết tin bà bị giật tài sản nên bà đến nhà bà C là mẹ ruột bà L yêu cầu bà C dạy dỗ lại bà L. Sau khi bà về nhà đến khoảng 07 giờ 30 phút, bà C và bà L tìm đến nhà bà để nói chuyện và hai bên đã xảy ra xô xát, bà Lê Thu H thương tích bị gãy 04 xương sườn bên phải gây tổn thương là 08%. Bị đơn bà L không đồng ý bồi thường, lý do không gây ra các thương tích cho bà H mà do trước khi xảy ra vụ việc này bà H từng bị Cướp giật nên có khả năng bị thương do cướp giật, đối với lập luận của bị đơn cho rằng thương tích của bà H là do bị cướp giật vào ngày 21/9/2017 là không có cơ sở vì căn cứ biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/9/2017 thể hiện thân thể bà H chỉ trầy xước nhẹ, các vết xước này không nằm ở vị trí xương sườn số III, IV, V, VI và sau khi xảy ra vụ cướp giật ngày 21/9/2018, bà H vẫn sinh hoạt bình thường. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bị đơn cho rằng nguyên đơn bị gãy xương sườn là do nguyên nhân khác. Ngoài ra, các lời khai của người làm chứng M, L, N, ông M đều thể hiện bà L có đánh nhau với bà H và Thông báo số 10 ngày 28/12/2017 của Cơ quan điều tra Công an huyện TT xác định đã chứng minh được bà L có dùng tay đánh bà H gây thương tích (*Bút lục 159*). Trong vụ án này ngoài lỗi chính của bị đơn bà L thì

nguyên đơn bà H cũng có một phần lỗi nhưng việc bị đơn bà L đã đánh gây thương tích cho nguyên đơn là lỗi cố ý, đây là hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà L bồi thường tiền khám, điều trị là 3.481.199 đồng, tiền taxi là 3.600.000 đồng, tiền công lao động trong thời gian thăm khám 07 ngày là 1.050.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần bằng 04 tháng lương cơ sở là 5.560.000 đồng theo quy định Điều 590 Bộ luật dân sự. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với bà C và buộc bị đơn L phải chịu tiền án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, về quan hệ pháp luật tranh chấp thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Điều 590 Bộ luật dân sự và bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện TT nên xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa người làm chứng Tô Minh Ho được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và theo đề nghị của các đương sự và Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng. Tại tòa nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn C và yêu cầu buộc bà L phải bồi thường tiền khám điều trị theo các toa vé, tiền tái khám là 920.910 đồng, tiền taxi 3.600.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần chuyển từ mức 50 tháng lương sang bồi thường theo pháp luật nhưng không đưa ra số tiền cụ thể, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên căn cứ quy định theo Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Các đương sự thừa nhận vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/9/2017, hai bên có cự cãi rồi giằng co, xô xát tại trước nhà của nguyên đơn mà nguyên nhân phát sinh là do bà H cho rằng bà L vui mừng trước việc bà bị giạt dây chuyền nên đến nhà bà C (mẹ của bà L) yêu cầu dạy lại bà H, vấn đề bà L có cười trên việc buồn của bà H hay không? thì không có bằng chứng, bởi bà H nghe nói lại nhưng người nói lại là bà M tại tòa không thừa nhận. Bà L thấy bị xúc phạm nên yêu cầu bà M đến nhà bà H nói rõ, bà M và bà H nói chuyện như thế nào không rõ nhưng khi ra gặp bà L thì hai bên phát sinh xung đột rồi xô xát qua lại.

Sau khi xô xát xảy ra, bà L có vết thương nên đến bệnh viện đa khoa Thanh Vũ khám và được chỉ định thực hiện CT-SCANNER với tổng chi phí tiền khám, thực hiện CT-SCANNER và thuốc uống là 895.866 đồng (700.000 đồng + 50.000 đồng + 145.866 đồng – bút lục 234 đến 240). Riêng bà H đến buổi chiều cùng ngày bị đau mới được người thân đưa đến bệnh viện đa khoa Thanh Vũ điều trị và theo các toa vé điều trị, Giấy chứng nhận thương tích số 84 ngày 23/10/2017 của bệnh viện Thanh Vũ (bút lục 179), Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/TgT-PY ngày 24 tháng 11 năm 2017 của trung tâm pháp y đối với bà Lê Thu H kết luận dấu hiệu chính qua giám định: Còn đau ngực phải khi hít thở sâu; chụp Xquang: Gãy cũ cung trước xương sườn III, IV, V, VI bên phải với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể tính theo Thông tư số 20 ngày 12/6/2014 là 8% (bút lục 177). Nguyên đơn bà H khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bà L và bà C phản đối yêu cầu khởi kiện của bà H, đồng thời theo lập luận của bà L do người đại diện theo ủy quyền trình bày thì việc bà H bị thương tích dẫn đến gãy 04 xương sườn không phải xuất phát từ việc xô xát với bà L mà có thể việc gãy xương xảy ra khi tranh chấp với đối tượng giật dây chuyền ngày 21/9/2017. Xét thấy: Theo văn bản số 66/CV-BVTV ngày 27/4/2018 của bệnh viện đa khoa Thanh Vũ MEDIC thì xương sườn số III, IV, V, VI của bà H bị gãy là trường hợp mới gãy do trên phim xquang phổi chưa có cal xương, còn thời gian bao lâu phải dựa vào lời khai bệnh nhân. Mặt khác biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bà Lê Thu H được Công an huyện Thạnh Trị thực hiện ngày 21/9/2017 (bút lục 112) chỉ phát hiện các vết xước da tại vùng tay và chân, đồng thời kể từ ngày bị giật dây chuyền thì bà H vẫn sinh hoạt và làm việc bình thường, sau khi xảy ra xô xát sáng ngày 26/9/2017 đến chiều cùng ngày bị đau và khi đến bệnh viện điều trị, kết quả khám chuẩn đoán bị gãy xương sườn. Về mặt y học việc gãy xương sườn là rất đau cho nên bệnh nhân có thể đi lại và làm việc nhưng sẽ hạn chế không bình thường như trước, giả sử bà H bị gãy xương sườn trước thì buổi sáng ngày 26/9/2017 khi mà nguyên đơn và bị đơn L giận co, xô xát với nhau thì thương tích sẽ đau đớn nhưng ở đây bà H vẫn đủ sức khỏe đến Công an trình báo và được Công an làm việc liên quan đến vấn đề xô xát giữa 02 bên, đến chiều cùng ngày bị đau mới đi khám điều trị. Từ phân tích trên giả thuyết bà H bị gãy xương từ trước đó là không phù hợp, như vậy trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên về việc thương tích của bà H là xảy ra trong vụ xô xát giữa các đương sự vào ngày 26/9/2017 là có căn cứ.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn H đối với bị đơn L và C thì thấy: Hiện trường xô xát ban đầu xảy ra giữa bà L và bà H, bà C có mặt nhưng theo lời khai của bà M khi bà L và bà H bắt đầu đánh nhau qua lại, bà C đứng bên cạnh không tham gia. Sau đó khi nghe tiếng la có đánh nhau, bà N đi ra thấy được

bà L dùng tay đánh bà H nên bà chạy lên lầu báo tin cho bà G, khi G xuống can ngăn là dùng tay đẩy bà L và bà C không được nên chen vào giữa bà H và bà L, lúc này bà L quay qua đánh nhau với bà G và tiếp đến có ông M đến kéo hai người đang đánh nhau ra, như vậy theo bà G thì ông M can ngăn hai người đang đánh nhau là bà và bà L, đồng thời qua lời khai người làm chứng thì cùng lúc bà G nắm tóc bà L thì bà N đã đỡ bà H ra. Liên quan đến bà C thì bà H chỉ xác định được bị bà C nắm tay vào thời điểm ban đầu khi bà dự định đánh trả bà L, còn lời khai của bà N trước sau không thống nhất, cụ thể là lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra ngày 27/9/2017 (bút lục 255) thì “... có người phụ nữ nữa là mẹ người phụ nữ đó cũng đánh bà H ...” nhưng tại lời khai ngày 10/10/2017 (bút lục 253-256) chỉ chứng kiến “...bà H và bà bán bánh đang câu giết, giằng co, ôm nhau, đánh nhau qua lại Khi xuống thì tôi thấy bà bán bánh vẫn còn câu giết giằng co đánh nhau với bà H, bà H trong tư thế ngồi nghiêng, tay chống xuống lộ xi măng. Tôi ra đỡ bà H dậy, G thì kéo bà bán bánh ra, bà bán bánh quay ra đánh nhau, câu giết với G, G té xuống lộ xi măng thì có người thanh niên lại kéo bà bán bánh ra. Sau đó tất cả bỏ về..”, đến lời khai ngày 13/12/2017 (bút lục 251-252) thì khai “... Lúc bà L đến thì tôi cũng thấy có mẹ C đi theo sau, lúc đánh nhau thì C có mặt ở đó, có đánh ai hay không thì tôi không thấy”. Mặc dù lời khai tại phiên tòa và biên bản lời khai ngày 06/02/2018 (bút lục 116), bà N cho rằng thấy bà C đánh bà H nhưng ngoài lời khai của bà G không chứng cứ nào khác chứng minh, bản thân bà G có mối quan hệ là mẹ con ruột với bà H nên lời khai của bà G và bà N chưa đủ căn cứ khách quan để xác định bà C có tham gia cùng bà L đánh bà H gây thương tích. Như vậy, thông qua phân tích trên thấy được xô xát ngày 26/9/2017 dẫn đến việc bà H bị thương gãy bốn xương sườn không có sự tham gia của bà C, phần bà L phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguyên nhân khác gây ra tổn hại sức khỏe cho bà H là chưa đảm bảo nghĩa vụ chứng minh được quy định tại khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H theo lời bảo vệ của Luật sư nguyên đơn và quan điểm của Kiểm sát viên tại tòa, như vậy theo quy định Điều 584, Điều 586 Bộ luật dân sự 2015, bà L phải có trách nhiệm bồi thường.

Xem xét quy định của Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, có căn cứ chấp nhận chi phí hợp lý gồm:

Tiền khám, điều trị, chụp X-Quang và xét nghiệm có phiếu thu của bệnh viện đa khoa Thanh Vũ và bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long: 3.481.199 đồng.

Tiền taxi đi và về 04 lượt Phú Lộc – Bạc Liêu, Phú Lộc – Cần Thơ là 3.600.000 đồng.

Tiền công lao động trong thời gian thăm khám 07 ngày (26/9/2017, 27/9/2017, 03/10/2017, 06/10/2017, 23/10/2017, 30/10/2017 và 10/11/2017) là 1.050.000 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần theo quy định mức cao nhất là 50 lần mức lương cơ sở, nguyên đơn không đưa ra mức yêu cầu cụ thể mà đề nghị xem xét theo quy định nên Hội đồng xét xử tính bình quân 8% tương ứng 04 tháng lương cơ sở để xác định mức tiền bồi thường là 5.560.000 đồng (4 x 1.390.000 đồng).

Không chấp nhận tiền điều trị giãn tĩnh mạch chân tại các phiếu thu ngày 10/11/2017 (bút lục 39, 42, 44, 47, 48, 53) là 1.439.500 đồng, tiền tái khám 920.910 đồng do khoản yêu cầu này đã tính trong tiền khám, điều trị tại toa vé ngày 06/10/2017 (b1 38) và tiền công lao động 09 ngày 1.350.000 đồng, vì nguyên đơn buôn bán tại chợ cùng gia đình và trong thời gian nguyên đơn cho rằng bị mất thu nhập gia đình vẫn có thể buôn bán, đồng thời không có căn cứ chứng minh việc bị mất thu nhập. Xét về lỗi thì nguồn gốc dẫn đến xô xát là do bà H gây ra, bởi bà không chứng minh được bà L có xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà, ngược lại bà đã hành động gây ảnh hưởng đến uy tín của bà L và hậu quả là trong lúc cự cãi do bà L không kiềm chế được đã dùng tay tát trúng bà H nên dẫn đến đánh nhau, như vậy hành động của bà L là vượt quá mức cần thiết đã gây tổn hại sức khỏe cho cả bà lẫn bà H nên bà L phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ các khoản theo nhận định tại phần trên cho bà H là thỏa đáng.

[2.2] Tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Bùi Thị Hồng C và việc rút yêu cầu là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút.

[3] Về án phí: Vụ án yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí, còn bị đơn L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án nhập nhận là 684.560 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 91; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Khoản 1 Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thu H, buộc bị đơn bà Quách Ái L phải bồi thường cho bà Lê Thu H số tiền 13.691.199 đồng (mười ba triệu sáu trăm chín mươi một nghìn một trăm chín mươi chín đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thu H về việc buộc bà Quách Ái L bồi thường tiền điều trị giãn tĩnh mạch là 1.439.500 đồng, tiền tái khám là 920.910 đồng, tiền công lao động 09 ngày 1.350.000 đồng.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thu H đối với bà Bùi Thị Hồng C.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tiền án phí:

Bà Lê Thu H được miễn nộp tiền án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

Bị đơn bà Quách Ái L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 684.560 đồng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú) để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Thanh Mai